

Số: **734/2024/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 710/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Phùng Thị D, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1976; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]: Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện, không còn khả năng đoàn tụ, anh, chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cả hai anh, chị đều có nguyện vọng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]: Về con chung: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q xác nhận có 03 con chung, khỏe mạnh là Nguyễn Phương Hà L, sinh năm 2007; Nguyễn Đức K, sinh năm 2011; Nguyễn Đức T, sinh năm 2015; Sau ly hôn hai bên thỏa thuận: chị Phùng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức T, anh Nguyễn Đức Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Linh và cháu Đức Khoa. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

[3]: Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]: Về vay nợ chung: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]: Về lệ phí: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q thống nhất thỏa thuận chị D chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí HNGĐ sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q.

- Về con chung: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q xác nhận có 03 con chung là: Nguyễn Phương Hà L, sinh năm 2007; Nguyễn Đức K, sinh năm 2011; Nguyễn Đức T, sinh năm 2015. Ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc nuôi con sau ly hôn như sau: Giao cháu Nguyễn Đức T cho chị Phùng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Giao hai cháu Nguyễn Phương Hà L, Nguyễn Đức K cho anh Nguyễn Đức Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chị D, anh Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị Phùng Thị D và anh Nguyễn Đức Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí: chị Phùng Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị D đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044313 ngày 18 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Vân